TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN YD** **TỈNH BG**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: **18**/2024/QĐCNTTLH	*YD, ngày 16 tháng 02 năm 2024*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC BÊN THAM GIA HÒA GIẢI TẠI TÒA ÁN

Căn cứ Điều 9, Điều 32, Điều 33, Điều 34, Điều 35 và Điều 36 Luật hòa giải, đối thoại tại Tòa án;

Căn cứ Điều 55, Điều 58, Điều 81, Điều 82, Điều 83 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ hồ sơ hòa giải, đối thoại tại Toà án thụ lý số 04/2024/TTHG-ĐT ngày 15 tháng 01 năm 2024 về *"Ly hôn, tranh chấp về nuôi con"* của chị HTTH;

Sau khi nghiên cứu đơn khởi kiện đề ngày 10 tháng 01 năm 2024 về việc yêu cầu Tòa án giải quyết việc ly hôn và nuôi con chung của chị HTTH và Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 31 tháng 01 năm 2024, yêu cầu Tòa án công nhận về thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải tại Tòa án sau đây:

- ***Người khởi kiện:*** Chị HTTH, sinh năm 1991; cư trú: Thôn TM, xã CT, huyện YD, tỉnh BG.

- ***Người bị kiện*****:** Anh NDV, sinh năm 1987; cư trú: Thôn TM, xã CT, huyện YD tỉnh BG

Các tài liệu kèm theo Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải do Hòa giải viên chuyển sang Tòa án và các tài liệu do Tòa án thu thập được theo quy định tại khoản 2 Điều 32 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Việc thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 31 tháng 01 năm 2024 có đủ các điều kiện quy định tại Điều 33 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 31 tháng 01 năm 2024, cụ thể như sau:

1.1. Về quan hệ hôn nhân: Chị HTTH và anh NDV thuận tình ly hôn.

1.2. Về con chung: Giao con chung NDTD, sinh ngày 30/6/2014 cho anh NDV trực tiếp nuôi dưỡng. Giao con chung Nguỵ Đình Tiến Nam, sinh ngày 08/7/2016 cho chị HTTH trực tiếp nuôi dưỡng. Về vấn đề cấp dưỡng nuôi con

chung, chị Hiền và anh Vụ tự thoả thuận, khi ly hôn không yêu cầu Toà án giải quyết.

1.3.Về tài sản chung và nghĩa vụ chung về tài sản: Các đương sự đều xác định không có, khi ly hôn không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2. Quyết định này có hiệu lực pháp luật kể từ ngày ký, không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự và được thi hành theo quy định của pháp luật về thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh BG;
- VKSND tỉnh BG;
- Chi cục THADS huyện YD;
- VKSND huyện YD;
- UBND xã CT, huyện YD;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ; VP.

THẨM PHÁN

NTTH